

Số: /UBND-THKH

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

V/v phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

UBND tỉnh nhận được Tờ trình số 604/TTr-SNV ngày 17/7/2024 của Sở Nội vụ về việc đề nghị chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức tại các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý với đề xuất của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 604/TTr-SNV ngày 17/7/2024 nêu trên; giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ quy định hiện hành của pháp luật, chỉ tiêu biên chế và thẩm quyền theo phân cấp, thực hiện việc tuyển dụng viên chức cho các đơn vị thuộc thẩm quyền và các đơn vị được giao thẩm quyền tuyển dụng nhưng có văn bản đề nghị tuyển dụng chung với Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (gồm 15 đơn vị: Chi cục Kiểm lâm; Chi cục Thủy lợi; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản Thanh Hóa trực thuộc Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản; Ban Quản lý Vườn Quốc gia Bến En; Ban Quản lý khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Hu; 07 Ban Quản lý rừng phòng hộ: Thạch Thành, Mường Lát, Sông Chàng, Quan Sơn, Như Thanh, Nghi Sơn, Thường Xuân; Ban Quản lý Cảng cá Thanh Hóa), đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định; cụ thể như sau:

1.1. Về số lượng cần tuyển: 54 chỉ tiêu.

1.2. Về tiêu chuẩn, điều kiện:

a) Tiêu chuẩn, điều kiện chung: Đảm bảo theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

b) Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, chỉ tiêu tuyển dụng và tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể của từng vị trí việc làm:

(có Phụ lục kèm theo).

2. Về hình thức tuyển dụng: Thực hiện việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; các quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh.

3. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, giám sát Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện việc tuyển dụng viên chức, đảm bảo đúng các quy định hiện hành của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra và các cơ quan liên quan về tính chính xác, tính pháp lý và nội dung kết quả thẩm định nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng

PHỤ LỤC
VỊ TRÍ VIỆC LÀM, CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VÀ
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN
(Kèm theo Công văn số /UBND-THKH ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Stt	Vị trí việc làm cần tuyển	Ngạch/Chức danh nghề nghiệp	Chỉ tiêu tuyển dụng	Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển
	Tổng cộng		54	
1	Trung tâm Khuyến nông		01	
-	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên (mã số 01.003)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kinh tế nông nghiệp; Kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn; Kinh tế lao động; Luật kinh tế.
2	Chi cục Kiểm lâm		06	
-	Kế toán viên	Kế toán viên (mã số 06.031)	02	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh kế toán viên theo quy định tại Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kế toán; Kế toán, kiểm toán; Tài chính - Ngân hàng; Tài chính; Kiểm toán.

-	Kiểm lâm viên	Kiểm lâm viên (mã số 10.226)	04	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh kiểm lâm viên theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp; Lâm học; Luật; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý tài nguyên và môi trường; Phát triển nông thôn; Kinh tế nông nghiệp; Kinh tế Lâm nghiệp; Kinh tế quốc tế.
3	Chi cục Thủy lợi		05	
-	Kiểm soát viên đề điều	Kiểm soát viên đề điều (mã số 11.082)	05	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh kiểm soát viên đề điều theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Công trình thủy lợi; Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng công trình biển; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật công trình xây dựng; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật tài nguyên nước.
4	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật		04	
-	Bảo vệ thực vật hạng III	Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III (mã số V.03.01.02)	02	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Bảo vệ thực vật; Trồng trọt; Nông học; Khoa học cây trồng; Lâm sinh; Công nghệ sinh học.

-	Giám định kiểm dịch thực vật hạng III	Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III (mã số V.03.01.02)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Bảo vệ thực vật; Trồng trọt; Nông học; Khoa học cây trồng; Lâm sinh; Công nghệ sinh học.
-	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên (mã số 01.003)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kinh tế; Kế toán; Luật.
5	Chi cục Chăn nuôi và Thú y		09	
-	Chẩn đoán bệnh động vật hạng III	Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III (mã số V.03.04.11)	08	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Thú y; Chăn nuôi - Thú y; Chăn nuôi.
-	Kế toán viên	Kế toán viên (mã số 06.031)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh kế toán viên theo quy định tại Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kế toán; Tài chính; Kiểm toán.

6	Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng nông, lâm, thủy sản trực thuộc Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản		01	
-	Kiểm nghiệm cây trồng hạng III	Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III (mã số V.03.03.08)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Công nghệ thực phẩm; Bảo quản chế biến nông sản; Khoa học và công nghệ thực phẩm.
7	Ban Quản lý Vườn quốc gia Bến En		09	
-	Kiểm lâm viên	Kiểm lâm viên (mã số 10.226)	02	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Kiểm lâm viên theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp; Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý đất đai; Luật.
-	Kỹ thuật giống cây trồng, vật nuôi hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên (V.03.10.29)	03	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh quản lý bảo vệ rừng viên theo quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản lý bảo vệ rừng; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng; Nông học; Chăn nuôi; Chăn nuôi thú y; Phát triển nông thôn.

-	Nghiên cứu viên	Nghiên cứu viên hạng III (V.05.01.03)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh nghiên cứu viên hạng III theo quy định tại Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thông tư số 01/2020/TT-BKHCN ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. Trong đó yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp; Quản lý bảo vệ rừng; Đa dạng sinh học; Quản lý tài nguyên rừng; Lâm sinh.
-	Chuyên viên về truyền thông	Chuyên viên (mã số 01.003)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp; Lâm học; Lâm sinh; Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng; Hệ thống thông tin quản lý.
-	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư	Chuyên viên (mã số 01.003)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kế toán; Tài chính - Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Lâm nghiệp; Kinh tế; Kinh tế nông nghiệp.
-	Văn thư viên	Văn thư viên (mã số 02.007)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh văn thư viên theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ học.
8	Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hu		03	

-	Kiểm lâm viên	Kiểm lâm viên (mã số 10.226)	02	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh kiểm lâm viên theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Luật; Bảo vệ thực vật.
-	Kỹ thuật giống cây trồng vật nuôi hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên (mã số V.03.10.29)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh quản lý bảo vệ rừng viên theo quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp; Lâm học; Lâm sinh; Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng; Nông học.
9	Ban Quản lý rừng phòng hộ Thạch Thành		03	
-	Quản lý bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên (mã số V.03.10.29)	02	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh quản lý bảo vệ rừng viên theo quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp; Lâm sinh; Lâm học; Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng; Luật.
-	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên (mã số 01.003)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kế toán; Kinh tế; Luật.
10	Ban Quản lý rừng phòng hộ Mường Lát		01	

-	Kế toán viên	Kế toán viên (mã số 06.031)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh kế toán viên theo quy định tại Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kế toán; Kế toán, kiểm toán; Kiểm toán; Tài chính; Tài chính - ngân hàng.
11	Ban Quản lý rừng phòng hộ Sông Chàng		01	
-	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên (mã số V.03.10.29)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh quản lý bảo vệ rừng viên theo quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp; Lâm sinh; Nông lâm kết hợp; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng.
12	Ban Quản lý rừng phòng hộ Quan Sơn		01	
-	Kế toán viên	Kế toán viên (mã số 06.031)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh kế toán viên theo quy định tại Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Kế toán; Kiểm toán; Tài chính.
13	Ban Quản lý rừng phòng hộ Như Thanh		05	
-	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên (mã số V.03.10.29)	03	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh quản lý bảo vệ rừng viên theo quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp; Lâm học; Luật; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý tài nguyên và môi trường rừng; Quản lý đất đai; Nông học.

-	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên (mã số 01.003)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Hành chính; Quản trị nhân sự; Quản trị kinh doanh; Kinh tế; Quản lý nhà nước; Kinh tế lâm nghiệp.
-	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên (mã số 01.003)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Quản trị nhân lực; Quản trị kinh doanh; Kinh tế; Kế toán; Tài chính; Quản lý nhà nước; Lâm nghiệp; Luật.
14	Ban Quản lý rừng phòng hộ Nghi Sơn		01	
-	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên (mã số V.03.10.29)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh quản lý bảo vệ rừng viên theo quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp, Lâm sinh, Lâm học; Quản lý bảo vệ tài nguyên rừng.
15	Ban Quản lý rừng phòng hộ Thường Xuân		01	
-	Quản lý, bảo vệ rừng hạng III	Quản lý bảo vệ rừng viên (mã số V.03.10.29)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh quản lý bảo vệ rừng viên theo quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 và Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Lâm nghiệp, Lâm sinh, Lâm học.

16	Ban Quản lý Cảng cá Thanh Hóa		03	
-	Quản lý, vận hành cảng cá, bến cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, khu bảo tồn biển hạng III	Chuyên viên (01.003)	02	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Điều khiển tàu biển; Nuôi trồng Thủy sản; Khai thác thủy sản; Kế toán; Quản trị kinh doanh.
-	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên (mã số 01.003)	01	Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành: Hành chính học; Kinh tế; Luật.